**LÍ LỊCH KHOA HỌC**

***(Dùng cho cán bộ tham gia đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội)***

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC MINH Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 12/10/1988 Nơi sinh: Hà Nội

Quê quán: Ninh Bình Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ Năm, nước nhận học vị: 2019, Nhật Bản

Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:

Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Giảng viên

Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Khoa Lịch sử, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DĐ: 0971415345

Fax: Email: nguyenngocminh.lsvh@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. **Đại học:**

Hệ đào tạo: Chất lượng cao

Nơi đào tạo: Khoa Lịch sử, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngành học: Lịch sử

Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2010

Bằng đại học 2: Năm tốt nghiệp:

1. **Sau đại học**

* Thạc sĩ chuyên ngành: Quản lý tài nguyên văn hóa Năm cấp bằng: 2016

Nơi đào tạo: Đại học Kanazawa, Nhật Bản

* Tiến sĩ chuyên ngành: Quản lý tài nguyên văn hóa Năm cấp bằng: 2019

Nơi đào tạo: Đại học Kanazawa, Nhật Bản

* Tên luận án: The Socio-Ecological Linkages for Sustainability: A Research on Traditional Ecological Knowledge of Hmong People Living in Dong Van Karst Plateau, Ha Giang, Vietnam

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Ngoại ngữ:** | 1. Tiếng Anh  2. | Mức độ sử dụng: tốt  Mức độ sử dụng: |

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nơi công tác** | **Công việc đảm nhiệm** |
| 2010 - nay | Khoa Lịch sử, ĐHKHXH&NV | Giảng viên |

**IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài nghiên cứu** | **Năm bắt đầu/Năm hoàn thành** | **Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)** | **Trách nhiệm tham gia trong đề tài** |
| 1 | Bảo tồn và phát huy tri thức bản địa: một nguồn tài nguyên văn hóa (Nghiên cứu trường hợp dân tộc Hmông ở cao nguyên đá Đồng Văn, Hà Giang), Mã số: CS.2020.10 | 2020/2021 | Cấp cơ sở | Chủ trì |

1. Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | | **Năm công bố** | **Tên tạp chí** |
| 1. | Giao lưu kinh tế - văn hóa Việt – Trung qua chợ Mường Khương, tỉnh Lào Cai | | 2010 | Bài viết đăng Kỷ yếu hội thảo Quốc tế diễn đàn lưu vực sông Hồng lần thứ III, Học viện Hồng Hà (Vân Nam, Trung Quốc), 12/2010. |
| 2. | Truyền thống hiếu học qua một số bản Hương ước tỉnh Nghệ An | | 2013 | Bài viết đăng Kỷ yếu hội thảo “Hệ giá trị văn hóa Việt Nam trong đổi mới, hội nhập”, tổ chức bởi Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, Hà Nội |
| 3. | Ishii Kiriko Festival | | 2014 | Newsletter vol 5, Graduate program in Cultural Resource Management, Kanazawa University |
| 4. | Urushi – A cultural Quintessence of Japan | | 2015 | Newsletter vol 6, Graduate program in Cultural Resource Management, Kanazawa University |
| 5. | Địa chí Đông Anh (thành viên) | | 2016 | Địa chí Đông Anh |
| 5. | Education issues and the sustainable development of traditional ethnic culture in Vietnam | | 2016 | Mammadova. A, Kaluarachchi T.Upeksha., Alvarez M.J.Arellano., Ndhlovu.N., Aggarwal.R, Nguyen C. Hiep., Guo.L. eds. (2016) *Sustainable Development Goals, Learning from Kanazawa City*. Kanazawa University, International Student Center, Japan, p.36-38. |
| 6. | *Hmong brocade in transition (the case study at Sapa market, Sapa district, Lao Cai province)* | | 2016 | Kỷ yếu hội thảo quốc tế 'Design and Diversity: Bringing Cultural Resources to the Creative Process' tổ chức bởi đại học Kanazawa và Viện Khoa học công nghệ Bandung (September 2016). |
| 7. | Utilization of Cultural Resources by the Hmong and Dao Peoples at Sapa Market, in Sapa, Lao Cai Province, Vietnam | | 2018 | Tạp chí *Human and Socio-Environmental Studies*, Graduate School of Human and Socio-Environmental Studies, Kanazawa University, No.36, 2018, p. 13-26. |
| 8. | Wajima Collaboration Project Research Report (co-author) | | 2018 | Eri Matsumura (ed.), *Wajima Collaboration Project – Taking on the challenges of the future of Wajima nuri*, Center for Cultural Resource Studies, Institute of Human and Social Sciences, Kanazawa University, *Kanazawa Cultural Resource Studies*, No. 18, p. 174-184, 2186-053X |
| 9. | Socioecological Linkages for Sustainability: The Traditional Ecological Knowledge of the Hmong People of Dong Van Karst Plateau, Ha Giang Province, Vietnam | | 2019 | Tạp chí *Human and Socio-Environmental Studies*, Graduate School of Human and Socio-Environmental Studies, Kanazawa University, No.37, p.73-94 |
| 10. | Về các lý thuyết bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa: Một số bài học kinh nghiệm trên thế giới và tính ứng dụng trong trường hợp khu di tích danh thắng Nhị - Tam Thanh, núi Tô Thị và thành nhà Mạc ở Lạng Sơn | | 2019 | Ủy ban Nhân dân thành phố Lạng Sơn, Trường ĐHKHXH&NV, Kỷ yếu hội thảo khoa học *Di tích danh thắng Nhị - Tam Thanh, núi Tô Thị, thành nhà Mạc: Di sản văn hóa và tiềm năng du lịch*, Tp. Lạng Sơn, 26/10/2019, tr. 255-266 |
| 11 | Di sản Nho học truyền thống trong bối cảnh đương đại: Nghiên cứu trường hợp Văn Miếu, Quốc Tử Giám, | | 2019 | Bài viết chung in kỷ yếu hội thảo *Di sản giáo dục và khoa cử Việt Nam truyền thống - 100 năm nhìn lại*, 27/12/2019. |
| 12 | Một vài suy nghĩ về vấn đề bảo tồn và phát huy di sản khảo cổ làng Vạc | | 2020 | Bài viết in kỷ yếu Hội thảo *Di tích khảo cổ Làng Vạc: Giá trị lịch sử - Văn hóa*, 12/2020, Nghệ An |
| 13 | Tín ngưỡng thờ đá của người Mông ở cao nguyên đá Đồng Văn | | 2021 | Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 476, tháng 10 năm 2021, tr.42-44. |
| 14 | Archaeological site management and the legislation challenge in Vietnam: a case study of Vuon Chuoi. | | 2022 | [Nguyen, K.N.](https://www.emerald.com/insight/search?q=Ky%20Nam%20Nguyen), [Phan, Q.A.](https://www.emerald.com/insight/search?q=Quang%20Anh%20Phan) and [Nguyen, N.M.](https://www.emerald.com/insight/search?q=Ngoc%20Minh%20Nguyen) (2022), [*Journal of Cultural Heritage Management and Sustainable Development*](https://www.emerald.com/insight/publication/issn/2044-1266), Vol. ahead-of-print No. ahead-of-print. <https://doi.org/10.1108/JCHMSD-03-2021-0039> ISSN: 2044-1266 |
| **Xác nhận của**  **cơ quan chủ quản** | | *Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2022*  **Người khai kí tên**  **TS. Nguyễn Ngọc Minh** | | |